



GỢI Ý THẢO LUẬN HỌP TỔ ĐẠI BIỂU HĐND HUYỆN
(Trước kỳ họp thứ 11, HĐND huyện khóa II)

Để giúp các đại biểu thông tin về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2024; đồng thời tập trung thảo luận những vấn đề trọng tâm của kỳ họp, qua nghiên cứu các báo cáo của UBND huyện, Thường trực HĐND huyện khái quát, tóm tắt kết quả thực hiện một số chỉ tiêu năm 2024, phương hướng năm 2025 và đưa ra một số gợi ý đề nghị các Tổ đại biểu tập trung nghiên cứu, thảo luận kỹ và sâu một số vấn đề sau:

1. Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội, đảm bảo Quốc phòng, An ninh năm 2024; phương hướng, nhiệm vụ năm 2025:

(Có biểu đánh giá kèm theo).

2. Về một số vấn đề cần được quan tâm và làm rõ thêm, đề nghị các đại biểu HĐND huyện bày tỏ quan điểm:

a) Về các chỉ tiêu không đạt:

- Tổng thu NSNN phát sinh ước thực hiện năm 2024: 155.958.630.000 đồng, đạt 86,64% so với dự toán tỉnh giao (155.958.630.000 đồng/180.000.000.000 đồng), bằng 59,98% so với dự toán điều chỉnh HĐND huyện thông qua (155.958.630.000đồng/260.000.000.000 đồng).

UBND huyện đã thực hiện các giải pháp gì trong đảm bảo khai thác nguồn thu, nhất là nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, những khó khăn, vướng mắc? trách nhiệm của tổ chức, cá nhân (nếu có).

- Tỷ lệ cấp giấy CNQSDĐ đối với diện tích đất tách ra khỏi lâm phần sau quy hoạch 03 loại rừng.

Cần phân tích kết quả 8 tháng đầu năm, trước khi Luật đất đai năm 2014 có hiệu lực còn bao nhiêu hồ sơ đã tiếp nhận nhưng chưa giải quyết, có chậm trễ không? từ đó so sánh tỷ lệ bình quân cả năm để làm rõ thêm tính dự báo về thông tin Luật đất đai mới, vai trò, trách nhiệm của cơ quan có liên quan.

b) Về các hạn chế:

- Tỷ lệ giải ngân vốn 03 Chương trình MTQG còn chưa đạt kế hoạch đề ra.

Cần làm rõ, cụ thể thêm nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc của từng chương trình, có bảng đánh giá từng dự án để việc đánh giá được chặt chẽ, qua đó có phương hướng, giải pháp cụ thể trong năm 2025.

- Việc triển khai các công trình, lĩnh vực Chương trình MTQG xây dựng NTM, đường bê tông xi măng còn chậm.

Cần làm rõ thêm tình hình triển khai, đánh giá cụ thể từng công trình, lĩnh vực, nguyên nhân (khách quan, chủ quan) và giải pháp vì nội dung hạn chế trên vẫn còn tồn tại từ năm 2023.

- Quy hoạch chung đô thị Phú Riềng, Quy hoạch vùng huyện Phú Riềng còn chậm; Công tác thẩm định và trình phê duyệt đồ án Quy hoạch chung xây dựng 8 xã còn chậm.

Cần chỉ rõ việc chậm do khâu nào, nguyên nhân (chủ quan, khách quan) vì đây là tiêu chí làm ảnh hưởng đến việc chậm công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao xã Bình Sơn, nông thôn mới xã Phú Trung và Phước Tân.

c) Ngoài các nội dung gợi ý trên, đề nghị đại biểu HĐND huyện: nghiên cứu, đề xuất nội dung chất vấn đối với các văn bản trình tại kỳ họp, việc thực hiện nhiệm vụ công tác quản lý nhà nước tại địa phương theo quy định.

BẢNG ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH CHỦ YẾU NĂM 2024

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2024	KẾT QUẢ (Đến ngày 20/11/2024); Tỷ lệ	ƯỚC THỰC HIỆN CẢ NĂM		ĐỀ XUẤT CHỈ TIÊU NĂM 2025
					Kết quả; tỷ lệ	Đánh giá	
1	Tốc độ tăng bình quân giá trị sản xuất nông – lâm – thủy sản (theo giá so sánh)	%	5%/năm (Đạt 3.358 tỷ đồng)	3.358; 100%	3.358; 100%	Đạt	3.356
2	Tốc độ tăng bình quân giá trị sản xuất ngành công nghiệp - xây dựng (theo giá so sánh)	%	12,5%/năm (Đạt 6.946 tỷ đồng)	6.351,7; 91,4%	7.025; 101,14%	Vượt	7.821
3	Tốc độ tăng bình quân tổng mức bán lẻ và doanh thu ngành dịch vụ	%	17%/năm (Đạt 5.776 tỷ đồng)	5.350; 92,6%	5.916; 102,4%	Vượt	6.940
4	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng/người	84.499		85.690; 101,4%	Vượt	92,46
5	Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn	Tỷ đồng	12.500	11.525; 2,2%	12.630; 101,04%	Vượt	16.620
6	Thu ngân sách so với HĐND huyện giao	Tỷ đồng	260	141,644; 54%	163,777; 62,99%	Không đạt	200,2
7	Tỷ lệ cấp giấy CNQSDĐ đối với diện tích đất tách ra khỏi lâm phần sau quy hoạch 03 loại rừng	%	85	83,83; 98,62%	83,83; 98,62%	Không đạt	90
8	Tỷ lệ hộ sử dụng điện	%	99,4	99,41 100,01%	99,42; 100,02%	Vượt	99,5
9	Cấp mới tối thiểu giấy CNĐKKD hộ cá thể	Giấy	1.000	646; 99,38%	700; 109,3%	Vượt	700
10	Thành lập mới Hợp tác xã	HTX	Từ 2 - 4	3	4	Đạt	2-4



STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2024	KẾT QUẢ (Đến ngày 20/11/2024); Tỷ lệ	ƯỚC THỰC HIỆN CẢ NĂM		ĐỀ XUẤT CHỈ TIÊU NĂM 2025
					Kết quả; tỷ lệ	Đánh giá	
11	Đăng ký sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP	xã	6	11; 183,3%	12; 200%	Vượt	05/05 xã
12	Số giường bệnh /vạn dân	Giường	Giữ vững (10)	Giữ vững (10)	Giữ vững (10)	Đạt	Giữ vững (10)
	Số bác sỹ/vạn dân	Bác sỹ	Giữ vững (4)	5	5	Vượt	5
	Duy trì trạm y tế đạt bộ tiêu chí quốc gia	Trạm/xã	10/10	10/10	10/10	Đạt	10/10
	Duy trì trạm y tế có bác sỹ	Trạm	Duy trì (10 BS/10 Trạm)	Duy trì (10 BS/10 Trạm)	Duy trì (10 BS/10 Trạm)	Đạt	10
	Khống chế tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy sinh dưỡng	%	9,48 (nhẹ cân)	8,96	8,96	Vượt	8,96
		%	9,71 (thấp còi)	9,46	9,46	Vượt	9,46
	Tỷ lệ phát triển dân số	%	1	1,07	1,07%	Vượt	1
13	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	94	88,5; 94,14%	94,5; 105,4%	Vượt	95
	Giữ vững và nâng cao mức độ phổ cập giáo dục bậc mầm non, tiểu học, THCS	%	100	100	100	Đạt	100
14	Số trường đạt chuẩn quốc gia (mức độ 1)	Trường	7	5; 71,4%	7; 100%	Đạt	28/39 trường
	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	62	61,88; 99,8%	62; 100%	Đạt	63
	Giải quyết việc làm (lao động)	Người	2430	2500; 102,9%	2500; 102,9%	Vượt	2.500
	Tỷ lệ hộ nghèo	%	0,13	0,17/0,13	0,03/0,13	Vượt	0
	Danh hiệu gia đình văn hóa	%	99	99; 100%	99,06; 100,06%	Vượt	85

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2024	KẾT QUẢ (Đến ngày 20/11/2024); Tỷ lệ	ƯỚC THỰC HIỆN CẢ NĂM		ĐỀ XUẤT CHỈ TIÊU NĂM 2025
					Kết quả; tỷ lệ	Đánh giá	
15	Danh hiệu thôn văn hóa	%	99	100; 101%	100; 101%	Vượt	80
	Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới	%	100	100; 100%	100; 100%	Đạt	100
	Cơ quan đơn vị đạt chuẩn văn hóa	%	100	100; 100%	100; 100%	Đạt	100
16	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh	%	99,7	99,5; 99,89%	99,7; 100%	Đạt	99,7
17	Nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao tại các xã được công nhận	Xã	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Đạt	Duy trì
	Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	Xã	Bình Tân	Đang thực hiện	Hoàn thành	Đạt	Long Hà
18	Hoàn thành chỉ tiêu giao quân, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên	%	100	100	100	Đạt	155
19	Lập và triển khai phương án xây dựng căn cứ Hậu cần - Kỹ thuật kết hợp tăng gia sản xuất trong vùng lõi căn cứ hậu cần kỹ thuật		Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Đạt	Hoàn thành
20	An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội		Giữ vững	Giữ vững	Giữ vững	Đạt	Giữ vững